| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**T PHỐ HẢI DƯƠNG**<br>TỈNH HẢI DƯƠNG | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - H phúc** |

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày: 06/3/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN T PHỐ HẢI DƯƠNG -TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Trần Thị Nhan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Công Hoan và bà Phạm Thị Hoài.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Toà án nhân dân T phố HD, tỉnh HD.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố HD, tỉnh HD tham gia phiên toà***: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân T phố HD, tỉnh HD mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2019/HSST ngày 25/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/HSST-QĐ ngày 14/02/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2019/HSST-QĐ, ngày 28/02/2019, đối với bị cáo:

**Nguyễn Duy Đ**, sinh năm 1975; ĐKHKTT và cư trú tại: Số 59D TG, phường THĐ, thành phố HD, tỉnh HD; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Duy T và bà Nguyễn Thị C; Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là thứ bẩy; Vợ: Khương Thúy H, sinh năm 1980; Có 02 con con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền sự: không. Tiền án: Bản án số 210/2017/HSST, ngày 30/10/2017, Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt bị cáo 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 19/9/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/12/2018 chuyển tạm giam từ ngày ngày 05/12/2018 đến nay tại tạm giam K C– Công an tỉnh HD. *Có mặt tại phiên tòa.*

-Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Thôn P L, xã N Đ, T phố HD.

+ Anh Đỗ Đức H, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: M T, T N, H P.

*Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa*.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy Đ là người nghiện chất ma túy. Đ đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày

03/12/2018, Đ ra khu vực xóm P B, phường N C, T phố HD, tỉnh HD mua được 01 gói ma túy của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 100.000đ rồi cầm trên tay trái đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, khi Đ đi đến khu vực đường đê giao với đường P B A, phường N C, T phố HD thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an T phố HD bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái Đ 01 gói giấy màu trắng, kích thước (0,5x1) cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng trước sự chứng kiến của anh Đỗ Đức H và anh Nguyễn Hữu K.

Tại Kết luận giám định số 06/KLGĐ-PC09 ngày 06/12/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh HD kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong bì thư ghi thu của Nguyễn Duy Đ, gửi đến giám định có khối lượng là 0,025 gam là ma túy loại Heroine. (Hroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Sau giám định, không hoàn lại mẫu vật.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSTPHD, ngày 23/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Nguyễn Duy Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ khẩn khai báo, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Đ, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 03/12/2018; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Không phải giải quyết; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Lời khai của bị cáo Nguyễn Duy Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Duy Đ đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Khoảng 10giờ 20phút ngày 03/12/2018, tại khu vực bờ đê giao với đường P B A, phường N C, thành phố HD, Nguyễn Duy Đ có hành vi cất giấu trái phép 0,025 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố HD bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm sản xuất, quản lý và sử dụng nhưng vì

mục đích thỏa mãn cơn nghiện, ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,025 gam Heroine để sử dụng là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở Đ công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 30/10/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 210/2017/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2018. Ngày 03/12/2018 lại thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,025g Heroine với mục đích sử dụng. Bản án số 210/2017/HSST ngày 30/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố HD là điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi ngày 03/12/2018 của bị cáo, do vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cũng đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3]Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Sau giám định không hoàn lại mẫu vật do vậy không phải xem xét xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, do không biết tên tuổi, địa chỉ không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí sô 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ 13 (mười ba) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2018.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Duy Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/3/2019)./.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- VKSND T phố HD;
- VKSND tỉnh HD;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP HD;
- Chi cục THADS T phố HD;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Sở tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Nhan**